

Số: 02/2024/QĐST-DS

A, ngày 15 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 05/01/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 156/2023/TLST-DS ngày 01/12/2023.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn A 1, xã X, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1972; cùng địa chỉ: Thôn A 3, xã X, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1.** Về số tiền nợ: Bà Nguyễn Thị Thu Th thừa nhận còn nợ và có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền là 21.000.000đồng (*Hai mươi một triệu đồng*).

**2.2.** Về phương án trả nợ: Bà Nguyễn Thị Thu Th có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền là 21.000.000đồng, trong thời hạn từ ngày 05/01/2024 đến ngày 09/3/2024.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

**2.3.** Về án phí: Mức án phí hòa giải thành trong vụ án là: 21.000.000đồng x 5% x 50% = 525.000đồng. Bà Nguyễn Thị Thu Th tự nguyện chịu 525.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 525.000đồng theo biên lai số 0012902 ngày 01/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã A, tỉnh Gia Lai.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VP.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Đồng Ánh Đông**